

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 4/2025
NHÓM CƠM THƯỜNG (25 – 36 THÁNG)
Thời gian thực hiện: Từ 21/4=>26/4/2025

I. KẾ HOẠCH NGÀY

❖ *Thứ hai, ngày 21 tháng 4 năm 2025.*

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong tuần.

2. Bài tập TC-BP:

* Nhảy cao đập bóng.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết tên gọi, nhận biết một số đặc điểm nổi bật của con Voi - con Thỏ.

3.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Con Voi - con Thỏ, chuồng cho Thỏ, khu rừng cho Voi, rổ đựng Thỏ

- Voi. - Đồ dùng của trẻ: Con Voi - con Thỏ, đủ cho cháu tham gia hoạt động.

- Máy cassette, nhạc khi chơi, tiếng kêu của Voi. - Rổ đựng Thỏ - Voi đủ cho cháu hoạt động, que chỉ.

- Thức ăn cho Voi- Thỏ: Mía, củ cà rốt, trái bắp.

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Nhận biết con Voi - con Thỏ.**

- Cô mở tiếng kêu của Voi, cho trẻ đoán tên.

./ Đây là gì bạn nào biết?

./ Các con xem đây là gì?

./ Ai biết đây là gì của Voi?

./ Thế còn đây là gì bạn nào biết?

./ Mình voi có gì đây con?

./ Các con ơi! Còn đây là gì của Voi ?

./ Vậy bạn nào biết Voi thích ăn gì?

* Khái quát: Các con biết Voi sống ở đâu không? Voi có thân hình rất to lớn, có 2 cái tai to như 2 cái quạt, có mắt để nhìn, có 2 cái ngà để tự vệ và đặt biệt có cái vòi dài để lấy thức ăn, nước uống đưa vào miệng, Voi thích ăn mía nhất, ngoài ra Voi còn biết ăn bắp, chuối, cỏ... Voi có 4 chân to như cột nhà, voi có cái đuôi dài, Voi biết giúp người vận chuyển hàng hóa, kéo gỗ từ rừng về nhà... đặt biệt Voi còn biết làm xiếc, khi xem xiếc các con nhớ ngồi xa, không được chọc phá Voi.

* Cô cho trẻ quan sát con Thỏ và đàm thoại.

- Cho trẻ ngủ.

./ Đố các con đây là con gì?

./ Đây là gì của Thỏ?

./ Các con nhìn xem đây là gì?

./ Ai biết đây là gì của Thỏ?

./ Thế còn đây là gì?

./ Mình Thỏ có gì đây?

./ Các con ơi! Còn đây là gì của Thỏ ?

./ Vậy Thỏ thích ăn gì ?

* Khái quát: Thỏ sống trong rừng, nhưng Thỏ rất hiền, dễ thương, đẹp nên Thỏ được con người nuôi trong nhà, Thỏ có 2 cái tai dài, có mắt để nhìn, miệng để ăn cà rốt, rau. Thỏ có 4 chân, chạy nhảy rất nhanh, Thỏ có cái đuôi rất ngắn. Nhà các con có nuôi Thỏ các con nhớ cho Thỏ ăn nhé.

*** Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập:**

*** Trò chơi: Ai nhanh nhất?**

- Luật chơi: Trẻ giơ đúng con vật theo yêu cầu của cô và gọi tên con vật đó.

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ có hình (con Voi, con Thỏ).

+ Lần 1: Cô nói tên con vật nào thì trẻ cầm con vật đó và giơ lên gọi tên con vật đó.

+ Lần 2: Cô nói đặc điểm của con vật nào thì trẻ cầm con vật đó và giơ lên gọi tên. Cô yêu cầu trẻ cho Voi, Thỏ về nơi sống của chúng (mở nhạc)

* Kết thúc: Cô kiểm tra cho trẻ đưa Voi, Thỏ về đúng nơi sống của Voi, Thỏ và khen ngợi cả lớp. Cho trẻ lấy thức ăn cho Voi, Thỏ (Kiểm tra)

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Chủ động tham gia vào trò chơi của bạn: Chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của mình.

* Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .

* Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định

* Góc đọc sách: Xem tranh về các con vật sống trong rừng.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây khế.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Chạy đổi hướng, Ném trúng đích nằm ngang.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, sỏi.

6. Giờ ngủ:

- * Chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ làm quen nhận biết: Con voi- con thỏ.
- * Cô cho trẻ làm vở bài tập khoa học và xã hội (trang 7)

8. Quan sát:

- * Anh: Khôi- Kiệt
- * Lan: Thiên An- Tú Anh
- * Vân: Gia Phúc- Phong
- * Bạch: Quốc Anh- Anh Thư

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ ba, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trao đổi với trẻ: sáng ba mẹ chở đi học bằng gì?

2. Bài tập TC-BP:

- *BAT tại chỗ

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết cầm bút vẽ nét cong theo đường xoắn ốc tạo thành bông hoa.

3.2. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ hoa (2 tranh):
 - + Tranh 1 cô vẽ hoa màu đỏ
 - + Tranh 2 cô vẽ hoa nhiều màu.
- Nhạc nền, máy casset.
- Bút màu, màu sáp, bút lông, tranh nền.

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát tranh**

- Cô cùng trẻ quan sát tranh, trò chuyện với trẻ về bức tranh.
 - + Bức tranh vẽ gì? (hoa)
- Cô giới thiệu cho trẻ: Cô vẽ nét cong theo đường xoắn ốc tạo thành bông hoa.
 - + Hôm nay cô sẽ cho các con vẽ hoa nha!

*** Hoạt động 2: Bé thực hiện**

- Trẻ vào bàn thực hiện.
- Cô quan sát, gợi ý và hỗ trợ trẻ thực hiện.
- Kết thúc: Trẻ trưng bày sản phẩm.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Chủ động tham gia vào trò chơi của bạn: Chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của mình.
- * Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên
- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định
- * Góc tạo hình: Vẽ hoa.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động: Cá sấu lên bờ.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Tung-bắt bóng, Ném trúng đích nằm ngang.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, sỏi.

6. Giờ vệ sinh:

- * Mặc quần áo, cởi quần áo khi áo khi bị bẩn, bị ướt.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ làm vở bài tập Phiếu thực hành tạo hình (trang 5)

8. Quan sát:

- * Anh: Minh- Nghi
- * Lan: Duy- Duyên
- * Vân: Thịnh- Hân
- * Bạch: Nhân- Đăng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ tư, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về thói quen tốt khi chơi: để đồ chơi vào nơi quy định.

2. Bài tập TC-BP:

- * Nhảy cao đập bóng.

3. Giờ học:

3.1.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết vận động đơn giản cùng cô bài hát: “Con cò cánh trắng”.

3.1.2. Chuẩn bị:

- Máy cassette.
- Nhạc bài hát: “Con cò cánh trắng”, “Cò lả”.
- Rổ, mũ con cò.

3.1.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Vận động đơn giản theo nhạc bài hát “Con cò cánh trắng”:**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc và đoán tên bài hát.
- Trẻ hát một lần với nhạc không lời.
- Cô làm mẫu các động tác cho trẻ xem.
- + Con cò cánh trắng bay vào giấc mơ (Cô đưa dang hai tay ra ngoài vẫy tay làm động tác cò bay)
- + Bé ngoan, bé ngủ thấy bao cánh cò. (Cô úp hai tay đặt lên má rồi lắc lư đầu qua lại.)
- Cô và trẻ vận động với nhạc có lời.
- Trẻ vận động theo nhạc: Cả lớp, nhóm, cá nhân.

*** Hoạt động 2: Nghe hát: “Cò lả”:**

- Cô giới thiệu tên bài hát.
- Cô mở nhạc hát cho cháu nghe: 1- 2 lần.
- Cô mở nhạc cho trẻ nghe bài hát: 1-2 lần.
- Kết thúc.

3.2.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết phối hợp tay, chân cơ thể khi thực hiện vận động bò, trườn chui qua cổng (cao 50cm - rộng 40 cm - dài 3m)

3.2.2. Chuẩn bị:

- Máy cassette, đĩa nhạc: “Bé tập thể dục”.
- 2 cổng chui (cao 50cm - rộng 40 cm); vạch mức.

3.2.3. Tiến hành:

3.2.3.1. Khởi động:

- Cô và cháu cùng khởi động trên nền nhạc: “Bé tập thể dục” đi với các kiểu chân: Đi thường -> đi giong tay -> đi thường -> đi khom lưng -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> chạy chậm dần -> đi thường.

3.2.3.2. Trọng động:

3.2.3.2.1. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Đứng tự nhiên, đưa tay sang ngang (3 lần x 4 nhịp)
- Bụng, lườn: Đứng tự nhiên, vặn người sang hai bên (2 lần x 4 nhịp)
- Chân: Nhấc cao từng chân (3 lần x 4 nhịp)
- Bật: Bật tách, khép chân (1 lần x 4 nhịp)

3.2.3.2.2. Vận động cơ bản:

* Giới thiệu: Bò, trườn chui qua cổng.

* Làm mẫu:

+ Cô làm mẫu 2 lần

./ Lần 1: Hoàn chỉnh vận động

./ Lần 2: Kết hợp phân tích động tác.

- Tư thế chuẩn bị: Cô đi đến vạch mức, bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, khi có hiệu lệnh mắt nhìn thẳng, đầu ngẩng cao bò kết hợp chân nọ, tay kia bò thẳng hướng về phía cổng và trườn chui qua cổng, khi trườn nhớ cẩn thận không chạm cổng làm đổ cổng, xong đứng lên đi về chỗ của mình.

+ Trẻ thực hiện: 4-5 lần.

@ Lần 1: Trẻ đứng trước vạch xuất phát, bàn tay cẳng chân áp sát sàn bò trườn chui qua cổng.

@ Lần 2: Nâng yêu cầu bằng cách cho trẻ bò trườn chui qua dây giăng ngang

+ Cô quan sát: Khuyến khích, động viên khi bò bàn tay cẳng chân áp sát sàn giữ thẳng người, khi trườn phối hợp chân nọ tay kia trườn thẳng về phía trước không chạm cổng.

3.2.3.3. Hồi tĩnh: Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Chủ động tham gia vào trò chơi của bạn: Chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của mình.

* Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên

* Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định

* Góc âm nhạc: Vận động đơn giản theo nhạc bài hát: "Con cò cánh trắng".

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây bạc hà.

5.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Tung-bắt bóng, Ném trúng đích nằm ngang.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời.

6. Giờ vệ sinh:

* Mặc quần áo, cởi quần áo khi áo khi bị bẩn, bị ướt.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ ôn lại vận động đơn giản theo nhạc bài hát: “Con cò cánh trắng”.

* Cô cho trẻ làm quen câu truyện: “Gà mái hoa mơ”.

8. Quan sát:

* Anh: Bảo Ngọc- Hoàng Nhân

* Lan: Đại- Minh Thư

* Vân: Phương Vy- Nhàn

* Bạch: Tiên- Hoàng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ năm, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các loại xe mà trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP:

- * Bỏ bóng vào rổ.

3. Giờ học:

3.1.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ kể lại một đoạn chuyện trong truyện: " Gà mái hoa mơ" theo gợi ý gợi của cô.

3.1.2. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa truyện "Gà mái hoa mơ", que chỉ
- Mô hình, nhân vật rời (Ông lão , bà lão, gà mái, Chuột Nhắt)

3.1.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Truyện: “Gà mái hoa mơ”**

- Đồ giả làm tiếng gà mái cục...tác...cục...tác, hỏi trẻ tiếng con gì kêu? (Gà mái)
- Kể trích dẫn kết hợp đàm thoại (sử dụng kết hợp mô hình, nhân vật rời).
- + Gà mái hoa mơ đẻ được quả trứng tròn, nhưng chẳng phải trứng thường mà là quả trứng gì?
- + Thấy Cáo, Gà con kêu như thế nào?
- + Cụ Ông và cụ bà làm gì với quả trứng?
- + Thế ai chạy qua vẩy cái đuôi vào quả trứng?
- + Điều gì xảy ra với quả trứng?
- + Rồi cụ ông, cụ bà làm sao?
- + Lúc đó gà mái hoa mơ cục ta cục tác nói với ông bà cụ như thế nào?
- Hát vận động theo nhạc bài hát: " Đàn gà con".

*** Hoạt động 2: Kể truyện cùng cô.**

- Mời trẻ lên kể truyện theo tranh.

3.2.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phân biệt được màu cam- màu vàng.

3.2.2. Chuẩn bị:

- Đồ chơi: màu cam- màu vàng

- Rổ (cam- vàng) đựng đồ chơi cho mỗi trẻ.
- Ngôi nhà: màu cam- màu vàng
- Máy casset, nhạc không lời.

3.2.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Nhận biết màu cam- màu vàng:**

- Cả lớp chọn đồ chơi màu cam giơ lên nào.
- ./ Đồ chơi con cầm trên tay màu gì?
- ./ Con lựa tất cả đồ chơi màu cam bỏ vào rổ màu cam cho cô?
- Các bạn chọn cho cô đồ chơi màu vàng.
- ./ Đồ chơi con cầm trên tay màu gì?
- ./ Con lựa tất cả đồ chơi màu vàng bỏ vào rổ màu vàng cho cô?
- => Cô cho cả lớp nhắc lại màu của từng loại đồ chơi, gọi tên màu cam- màu vàng.

*** Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập.**

@ Trò chơi 1: “ Thi xem ai nhanh”

- Cô cho trẻ chọn nhanh màu theo yêu cầu của cô giơ lên và gọi tên màu:
- + Chọn cho cô đồ chơi màu cam- màu vàng.

@Trò chơi 2: “Về đúng nhà”

- Cho mỗi trẻ cầm một đồ chơi màu cam- màu vàng. Trẻ đi theo vòng tròn vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh trẻ phải nhanh chân chạy về đúng nhà có kí hiệu giống màu mình cầm trên tay và gọi đúng tên màu đó.
- Nếu trẻ tìm đúng nhà thì cô yêu cầu trẻ gọi lại tên màu.
- Nếu trẻ chưa tìm đúng nhà thì cô lại gần và hỏi trẻ: Trên tay con là màu gì?
- + Con nhìn lại ngôi nhà con đang ở màu gì?
- + Con tìm lại ngôi nhà có màu giống với màu của con đang cầm trên tay đi nào.
- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần, sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét kết quả chơi.
- Kết thúc.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động: Cá sấu lên bờ.

4.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Chạy đổi hướng, Bật xa - Ném trúng đích nằm ngang.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi cát, câu cát, in bánh, cà kheo.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế.
- * Hứng thú với việc làm ra các mô hình.
- * Giúp trẻ chơi thành thạo với trò chơi quen thuộc.

* Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh (Truyện: Gà mái hoa mơ).

6. Giờ vệ sinh:

* Mặc quần áo, cởi quần áo khi áo khi bị bẩn, bị ướt.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho cháu ôn lại truyện: "Gà mái hoa mơ".

* Cô cho cháu ôn lại nhận biết: màu cam- màu vàng.

8. Quan sát:

* Anh: Khánh Ngọc- Khôi

* Lan: Thiên An- Tú Anh

* Vân: Gia Phúc- Phong

* Bạch: Quốc Anh- Anh Thư

9. Nhận xét cuối ngày:

* Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc:

* Kiến thức và kỹ năng:

❖ Thứ sáu, ngày 25 tháng 4 năm 2025

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với trẻ về các loại xe mà trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP:

* Bỏ bóng vào rổ.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể trong một số vận động liên hoàn: Trườn chui qua cổng, tung bóng lên cao bằng hai tay

3.2. Chuẩn bị:

- Máy cassette, đĩa nhạc: “Bé tập thể dục”.

- 2 cổng chui (cao 50cm - rộng 40 cm); vạch mức; bóng, rổ.

3.3. Tiến hành:

3.3.1. Khởi động:

- Cô và cháu cùng khởi động trên nền nhạc: “Bé tập thể dục” đi với các kiểu chân: Đi thường -> đi giong cao tay -> đi thường -> đi khom lưng -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> chạy chậm dần -> đi thường.

3.3.2. Trọng động:

3.3.2.1. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Đứng tự nhiên, đưa tay sang ngang (3 lần x 4 nhịp)

- Bụng, lườn: Đứng tự nhiên, vẩy người sang hai bên (2 lần x 4 nhịp)
- Chân: Nhắc cao từng chân (3 lần x 4 nhịp)
- Bật: Bật tách, khép chân (1 lần x 4 nhịp)

3.3.2.2. Vận động cơ bản:

* Giới thiệu: Trườn chui qua cổng, tung bóng lên cao bằng hai tay

* Làm mẫu:

+ Cô làm mẫu 2 lần

./ Lần 1: Không giải thích

./ Lần 2: Kết hợp phân tích động tác.

- Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch mức căng tay, căng chân áp sàn. Khi có hiệu lệnh cô kết hợp chân nọ, tay kia trườn thẳng hướng đến chỗ kia trườn thẳng hướng về phía cổng và chui qua cổng, khi trườn nhớ cẩn thận không chạm cổng làm đổ cổng xong đứng lên đi đứng lên tung bóng lên cao bằng hai tay và đi về chỗ của mình.

+ Trẻ thực hiện: 4 - 5 lần.

@ Lần 1: Lần lượt trẻ thực hiện trườn khoảng cách ngắn.

@ Lần 2: Nâng yêu cầu bằng cách cho đường trườn xa hơn.

+ Cô quan sát: Khuyến khích, động viên trẻ thực hiện đúng.

3.3.3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng một vòng quanh lớp làm động tác chim bay, cò bay.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động: Cá sấu lên bờ.

4.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Chạy đổi hướng, Bật xa - Ném trúng đích nằm ngang.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi cát, nước.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế.

* Hứng thú với việc làm ra các mô hình.

* Giúp trẻ chơi thành thạo với trò chơi quen thuộc.

* Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh (sách phương tiện giao thông).

6. Giờ vệ sinh:

* Mặc quần áo, cởi quần áo khi áo khi bị bẩn, bị ướt.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ chơi ghép hình

* Cô cho trẻ làm quen bài thơ: "Trăng".

8. Quan sát:

- * Anh: Kiệt- Minh
- * Lan: Thiên An- Duy
- * Vân: Thịnh- Hân
- * Bạch: Nhân- Đăng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ Thứ bảy, ngày 26 tháng 4 năm 2025

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các loại xe mà trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP:

- * Bỏ bóng vào rổ.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết đọc vươt cùng cô bài thơ: “Trăng”.

3.2. Chuẩn bị:

- Tranh bài thơ vẽ về trăng
- Nhạc có lời bài hát "Ông trăng miệng cười”.
- Nhạc nền, máy casset.
- Que chỉ

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Bé đọc thơ: “Trăng”**

- Cô cho trẻ xem bức tranh bài thơ: "Trăng" và hỏi trẻ:
+ Bức tranh vẽ gì vậy con ?
- Có một bài thơ miêu tả về mặt trăng rất đẹp, để biết được vẻ đẹp mặt trăng như thế nào bây giờ các con chú ý lắng nghe cô đọc bài thơ: "Trăng".
- * Đọc thơ cho trẻ nghe:
 - Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm với nhạc nền.
 - + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?
 - Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm, kết hợp tranh minh họa và nhạc nền.
 - Trò chuyện về nội dung bài thơ:
 - + Bài thơ nói về cái gì?
 - + Trăng tròn như cái gì? (Trăng tròn như quả bóng)
 - + Trăng ở trên đâu vậy con? (Trăng ở trên trời)
- => Nội dung bài thơ: Bài thơ nói về mặt trăng trên bầu trời vào buổi tối trên bầu trời rất đẹp, trăng tròn như quả bóng

- + Trẻ đọc thơ cùng cô (cô đọc chậm rãi rõ ràng)
 - Cả lớp đọc 2-3 lần theo cô.
 - Cho 2-3 nhóm đọc.
 - Cho 1-2 cá nhân đọc
- => Cô lắng nghe và sửa sai, hướng dẫn động viên trẻ đọc diễn cảm.

*** Hoạt động 2: Nghe hát: “Ông trăng miệng cười”:**

- Cô giới thiệu tên bài hát
- Cô cho trẻ nghe bài hát: 1-2 lần.
- Kết thúc.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Quan sát: Cây xoài.

4.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Chạy đổi hướng, Bật xa - Ném trúng đích nằm ngang.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi cát, nước.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế.
- * Hứng thú với việc làm ra các mô hình.
- * Giúp trẻ chơi thành thạo với trò chơi quen thuộc.
- * Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh (sách phương tiện giao thông).

6. Giờ vệ sinh:

- * Mặc quần áo, cởi quần áo khi áo khi bị bẩn, bị ướt.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ ôn lại bài thơ: "Trăng".

8. Quan sát:

- * Anh: Nghi- Bảo Ngọc
- * Lan: Duyên- Đại
- * Vân: Phương Vy- Nhàn
- * Bạch: Tiên- Chiến

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng: